TAND HUYỆN QUAN HÓA **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:05/2019/HNGĐ - ST
Ngày 08 tháng 8 năm 2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hỷ;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Văn Nhất;
2. Ông: Hoàng Văn Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên;

Ngày 08 tháng 8 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa. Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, Thanh Hóa đã đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2019/TLST – HNGĐ, ngày 25/3/2019 về việc "Tranh chấpp hôn nhân gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐST – HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Lộc Thị C – sinh năm 1994;
Địa chỉ: bản Ch, xã HK, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
(vắng mặt có lý do);

2.Bị đơn: Lương Văn L – sinh năm 1990;
Địa chỉ: bản Ch, xã HK, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
Hiện đã bị Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa tuyên bố mất tích.
(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 09/01/2019 của chị Lộc Thị Cương là nguyên đơn và bản tự khai, bản ý kiến của đương sự, các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

** Về hôn nhân*: Nguyên đơn Lộc Thị C và bị đơn Lương Văn L kết hôn với nhau vào năm 2011, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, thật sự yêu thương nhau và không bị ai ép buộc được hai bên 2 gia đình đồng ý, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HK, huyện Quan Hóa vào ngày 13/10/2011. Sau khi lấy nhau về vợ chồng chung

sống hạnh phúc, khoảng tháng 5 năm 2015 thì tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm, suy nghĩ, cách sống của mỗi người là khác nhau, không thông cảm cho nhau nên không tìm thấy sự hòa hợp trong đời sống vợ chồng; nguyên đơn cho rằng bị đơn Lương Văn L sống không có trách nhiệm với gia đình, không tu trí làm ăn, thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời, mỗi khi chị khuyên nhủ thì chửi bới xúc phạm chị. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng đã được 2 bên gia đình, chính quyền địa phương nhiều lần dàn xếp, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Từ tháng 2/2016 đến nay anh Lương Văn L đã đi khỏi nơi cư trú, chị C và gia đình đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm nhưng không rõ đại chỉ anh L ở đâu. Ngày 28/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa đã ra quyết định số 01/2019/QĐ – TA tuyên bố anh Lương Văn L mất tích . Hiện nay chị C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Tại phiên tòa nguyên đơn Lộc Thị C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, Thanh Hóa giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn Lương Văn L.

**Về con cái*: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung, tên cháu là Lương Thị L – sinh ngày 20/02/2012 và Lương Thị Kim L – sinh ngày 25/10/2014; hiện nay các cháu đang ở với chị C tại bản Ch, xã HK, huyện Quan Hóa, nay ly hôn, nguyện vọng của cháu L muốn được tiếp tục sống với mẹ. Nguyên đơn Lộc Thị C đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu Lương Thị L và Lương Thị Kim L cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Nguyên đơn Lộc Thị C không đề nghị bị đơn Lương Văn Lực cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản và công nợ:* Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ vợ chồng không có gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải... theo quy định của pháp luật. Qua xác minh tại địa phương thì anh Lương Văn L và chị Lộc Thị C xây dựng gia đình với nhau vào năm 2011, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, thôn bản và chính quyền địa phương đã nhiều lần đứng ra hòa giải, dàn xếp. Kể từ tháng 02 năm 2016 anh L bỏ đi khỏi địa phương và không thông báo cho Ban Công an xã biết, do đó chính quyền địa phương không biết anh L hiện nay đang làm gì, ở đâu. Vào ngày 23 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa đã mở phiên tòa đưa vụ án ra xét xử, bị đơn Lương Văn L đã được niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, nhưng anh L vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa đã ra quyết định hoãn phiên tòa, niêm yết công khai quyết định. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn Lương Văn L tiếp tục vắng mặt.

*Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án

kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không có thiếu sót vi phạm gì; Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành chấp hành đúng các quy định, bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Việc ra bản án vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56,58 Luật hôn nhân gia đình 2014; Khoản 2 Điều 21, Điều 28, Điều 35 khoản 4 Điều 147, Điều 228, 238, 271, 273,278 BLTTDS 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn Lộc Thị C; Giao các cháu Lương Thị L và Lương Thị Kim L cho nguyên đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu L, Kim L đến tuổi trưởng thành; Nguyên đơn Lộc Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lộc Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn, muôi con với anh Lương Văn L. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2.Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Lương Văn L có nơi cư trú cuối cùng tại bản Ch, xã HK, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa có thẩm quyền giải quyết vụ án.

1.3.Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn Lương Văn L đã được Tòa án niêm yết công khai quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của các đương sự không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào các Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

2.1Về hôn nhân: Nguyên đơn Lộc Thị C và bị đơn Lương Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 13/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã HK, huyện Quan Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau. Tháng 02/2016 anh L bỏ nhà đi khỏi địa phương, chị C và gia đình đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm

nhưng không rõ đại chỉ anh L ở đâu. Ngày 28/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa đã ra quyết định tuyên bố anh Lương Văn L mất tích. Hiện nay chị C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không có tin tức xác thực nào về anh L còn sống hay đã chết. Chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn L.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấyvề hôn nhân giữa nguyên đơn Lộc Thị C và bị đơn Lương Văn L đời sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh L đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Vì vậy nên chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lộc Thị C là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

2.2 Về con cái: Xét việc đề nghị yêu cầu nuôi con của chị C là nguyện vọng chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của cháu Lương Thị L, để đảm bảo các điều kiện phát triển bình thường của trẻ em, do các cháu đang còn nhỏ tâm sinh lý phát triển chưa hoàn thiện. Hiện nay các cháu đang ở với chị C, anh L đã bị Tòa án tuyên bố mất tích; để bảo đảm sự phát triển về mọi mặt cho các cháu, vì vậy cần giao các cháu Lương Thị L và Lương Thị Kim L cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp với Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

2.3. Về tài sản, công nợ: Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ vợ chồng không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng của bị đơn trong quá trình thu thập chứng cứ xác định anh Lương Văn L không có tài sản riêng gì. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp dụng Điều 69 BLDS 2015 để giải quyết.

2.4.Về án phí: Nguyên đơn Lộc Thị C phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56,58 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, các Điều 147, 228,235, 238, 271 và 273 BLTTDS 2015; Điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016.

1. Về hôn nhân:

Xử: Cho nguyên đơn Lộc Thị C được ly hôn với bị đơn Lương Văn L.

2. Về con cái:

Giao các cháu Lương Thị L và Lương Thị Kim L cho nguyên đơn Lộc Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu L, Kim L đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Bị đơn Lương Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được ngăn cản.

3. Về án phí và các vấn đề khác:

Nguyên đơn Lộc Thị C phải nộp **300.000đ**(Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự - HNGĐ sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn Lộc Thị C đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/ 0004211, ngày

22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, Thanh Hóa. Nguyên đơn Lộc Thị C đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí HNGĐ sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt các đương sự. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Quan Hoá;
- Chi cục THADS huyện Quan Hoá;
- Ban Tư pháp xã Hiền Kiệt;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Hỷ